TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2019/HNGĐ-ST
Ngày 08 – 5 – 2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lâm Hoài Ân.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hà Trọng Tâm.
Ông Huỳnh Hoàng Khởi.
- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thúy Nguyên – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 210/2019/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 249/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Ngọc V; cư trú tại ấp 1, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Hồ Huỳnh N; cư trú tại ấp 1, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân, chị Dương Ngọc V và anh Hồ Huỳnh N chung sống với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống, chị V cho rằng giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do anh N thường xuyên uống rượu về nhà cự cãi, đánh đập chị dẫn đến cuộc sống gia đình không hạnh phúc, hiện anh chị đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2019 cho đến nay nên chị V yêu cầu được ly hôn với anh N. Riêng anh N thừa nhận thời gian chung sống, nơi đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn mà chị V trình bày là đúng nhưng do anh bị tại nạn lao động phải cắt bỏ chân nên tâm lý anh không ổn định, thường hay uống rượu và có hành vi xúc phạm, đánh chị V. Hiện anh vẫn còn yêu thương chị V và hứa sẽ khắc phục, sửa đổi tính tình để vợ chồng chung sống hòa thuận. Do đó, anh N yêu cầu Tòa án hòa giải đoàn tụ, mà không đồng ý ly hôn.

Về con chung là Hồ Minh Khôi, sinh ngày 03/3/2012 và Hồ Đăng Khôi, sinh ngày 31/5/2018. Khi ly hôn, chị V yêu cầu được nuôi cháu Đăng Khôi và giao cháu Minh Khôi cho anh N nuôi. Đối với anh N khai nhận, trường hợp tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh cũng đồng ý giao cháu Đăng Khôi cho chị V nuôi và nhận nuôi cháu Minh Khôi. Anh, chị không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung, chị Dương Ngọc V và anh Hồ Huỳnh N khai không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hôn nhân, chị Dương Ngọc V và anh Hồ Huỳnh N chung sống với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét mâu thuẫn thực tế được anh, chị thừa nhận là có và cũng chính từ mâu thuẫn trên mà chị V khai nhận không còn tình cảm với anh N, nếu tòa án giải quyết không cho chị ly hôn thì chị cũng không chung sống với anh N. Đối với anh N, tuy có yêu cầu hòa giải đoàn tụ nhưng từ khi biết được chị V khởi kiện cho đến nay, anh không tìm được giải pháp nào tác động để chị V rút đơn khởi kiện ly hôn và tại phiên xử, anh N lại vắng mặt không rõ lý do điều đó cho thấy anh N chưa thật sự mong muốn hàn gắn mối quan hệ hôn nhân vốn đã phát sinh mâu thuẫn. Hội đồng xét xử xét thấy trong đời sống hôn nhân, giữa vợ chồng phải thật sự yêu thương, quý trọng và chăm sóc nhau thì mới xây dựng được gia đình hạnh phúc, nếu một bên chồng hoặc vợ không còn tình cảm nữa thì cưỡng ép chung sống với nhau cũng không mang lại kết quả, không đúng với mục đích tốt đẹp của hôn nhân. Do đó, yêu cầu của chị V về hôn nhân được chấp nhận.

[2] Về con chung là Hồ Minh Khôi, sinh ngày 03/3/2012 và Hồ Đăng Khôi, sinh ngày 31/5/2018. Xét thấy, việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con giữa anh N cùng chị V trong quá trình giải quyết vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung, chị Dương Ngọc V và anh Hồ Huỳnh N khai không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, chị V phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của chị Dương Ngọc V về việc xin ly hôn anh Hồ Huỳnh N.

- Về con chung là Hồ Minh Khôi, sinh ngày 03/3/2012 và Hồ Đăng Khôi, sinh ngày 31/5/2018. Khi ly hôn, chị Dương Ngọc V cùng anh Hồ Huỳnh N thống nhất thỏa thuận giao cháu Đăng Khôi cho chị V nuôi và giao cháu Minh Khôi cho anh N nuôi, không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh N, chị V có quyền đến thăm nom, chăm sóc và nuôi dạy con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung, chị Dương Ngọc V và anh Hồ Huỳnh N khai không có, nên không đặt ra xem xét.

2. Án phí dân sự sơ thẩm.

Về hôn nhân gia đình, chị Dương Ngọc V phải chịu số tiền 300.000đ. Ngày 12/3/2019, chị V đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0002183 được đối trừ, chuyển thu sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh N vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- UBND xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Lâm Hoài Ân